TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2019/HS-PT
Ngày 14-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Đồng Chung

Các Thẩm phán: Ông Lương Đức Dương và ông Phạm Văn Cảnh

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Quốc Vụ là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Tố Q – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 100/2019/TLHS-PT ngày 14-8-2019 đối với bị cáo Bùi Xuân V, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2019/HS-ST ngày 14-8-2019 của Toà án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đăk Nông.

1. Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Xuân V, sinh năm 1985 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Công C và bà Trần Thị M; có vợ là Đoàn Thị H và 03 con; bị bắt tạm giữ từ ngày 10-01-2019 đến ngày 16-01-2019; tại ngoại – Có mặt.

2. Ngoài ra còn có 01 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 01 năm 2019, Bùi Xuân V gọi điện thoại cho người phụ nữ tên Q (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi Q mua 30 hộp pháo nổ với tổng số tiền 24.000.000 đồng để bán kiếm lời. Ngày 06-01-2019 Q gọi điện thoại hẹn V lên khu vực rừng

cao su nhà máy bia S thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk lấy trước 08 hộp pháo. Khi V đi đến chỗ hẹn, Q không trực tiếp giao pháo mà gọi điện thoại chỉ dẫn V đến khu vực rừng cao su lấy 01 thùng giấy carton bên trong có 08 hộp pháo và đưa về nhà V cất giấu. Khoảng 13 giờ ngày 09-01-2019 Q gọi điện thoại cho V lên chỗ cũ lấy thêm 22 hộp pháo còn lại; cũng cách thức như lần trước V đến địa điểm đã hẹn lần trước lấy 22 hộp pháo mang về nhà cất giấu. Đến sáng ngày 10-01-2019, V gọi điện thoại cho người mua pháo hẹn chiều cùng ngày sẽ giao pháo với số tiền 900.000 đồng/hộp, tổng cộng 30 hộp là 27.000.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, do người mua pháo không đến nên V nói với vợ là Đoàn Thị H mang pháo cất giấu trong nhà tắm bỏ hoang của công ty H, trong lúc đang cất giấu thì bị Công an huyện Krông Nô bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 884/C09B ngày 16-01-2019 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố H kết luận: Mẫu gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Khi đốt lên bay cao, nổ và phát ra ánh sáng màu.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2019/HS-ST ngày 14-8-2019 của Toà án nhân dân huyện Krông Nô quyết định: Tuyên bố bị cáo Bùi Xuân V phạm tội *"Buôn bán hàng cấm"*.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo Bùi Xuân V 05 (Năm) năm tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Đoàn Thị H 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội *"Buôn bán hàng cấm"*; xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 27-8-2019 bị cáo Bùi Xuân V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Xuân V thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xử phạt bị cáo về tội *"Buôn bán hàng cấm"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo Bùi Xuân V về tội *"Buôn bán hàng cấm"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng pháp luật, không oan. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo V bị phát hiện trước khi bị cáo thực hiện việc bán pháo cho người khác; toàn bộ số pháo bị cáo buôn bán được cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ kịp thời, chưa bán ra ngoài nên chưa gây tác hại trên thực tế. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn"* theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều

51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo; tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp đơn xin xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Xuân V, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt và điều luật áp dụng. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Bùi Xuân V từ 04 *(Bốn)* năm đến 04 *(Bốn)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2019/HS-ST ngày 14-8-2019 của Toà án nhân dân huyện Krông Nô đã kết án bị cáo Bùi Xuân V về tội *"Buôn bán hàng cấm"* theo điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Bùi Xuân V, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Hành vi buôn bán pháo của bị cáo Bùi Xuân V bị phát hiện trước khi bị cáo thực hiện việc bán pháo cho người khác; toàn bộ số pháo bị cáo buôn bán đã được cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ kịp thời, chưa để lọt ra ngoài nên chưa gây tác hại hoặc gây tác hại không lớn trên thực tế nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không đánh giá và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn"* theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo là có sai sót. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nên cần áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Từ những phân tích nêu trên có căn cứ để Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Xuân V, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt và điều luật áp dụng.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Bùi Xuân V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Xuân V, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt và điều luật áp dụng.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo Bùi Xuân V 04 *(Bốn*) năm tù về tội *"Buôn bán hàng cấm"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 10-01-2019 đến ngày 16-01-2019.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC(Vụ I);
- VKSND tỉnhĐắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng HSNVCS – CA tỉnhĐ;
- CA huyện Krông Nô;
- TAND huyện Krông Nô;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện K;
- Lưu: THCT, Hsơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đỗ Đồng Chung